

Số: 28/ĐA-UBND

Cẩm Giàng, ngày 15 tháng 10 năm 2023

**ĐỀ ÁN
SẮP XẾP ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH CẤP XÃ
GIAI ĐOẠN 2023-2025 CỦA HUYỆN CẨM GIÀNG**

Căn cứ Nghị quyết số 37-NQ/TW ngày 24/12/2018 của Bộ Chính trị về việc sắp xếp các đơn vị hành chính (ĐVHC) cấp huyện và cấp xã; Kết luận số 48-KL/TW ngày 30/01/2023 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện sắp xếp ĐVHC cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023-2030; Nghị quyết số 35/2023/UBTVQH15 ngày 12/7/2023 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp ĐVHC cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023-2030; Nghị quyết số 117/NQ-CP ngày 30/7/2023 của Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện sắp xếp ĐVHC cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023-2025; Chỉ thị số 43-CT/TU ngày 26/7/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện việc sắp xếp ĐVHC cấp xã trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2023-2030; Thông báo Kết luận số 1123-TB/TU ngày 28/7/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về phương án sắp xếp các ĐVHC cấp xã giai đoạn 2023-2025 và giai đoạn 2026-2030; Kế hoạch số 2985/KH-UBND ngày 11/8/2023 của UBND tỉnh về thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2023-2025;

Ủy ban nhân dân huyện Cẩm Giàng xây dựng Đề án sắp xếp đơn vị hành chính (ĐVHC) cấp xã giai đoạn 2023-2025 nội dung như sau:

**Phần I
CĂN CỨ CHÍNH TRỊ, PHÁP LÝ
VÀ SỰ CẦN THIẾT SẮP XẾP ĐVHC CẤP XÃ**

I. CĂN CỨ CHÍNH TRỊ, PHÁP LÝ

- Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.
- Nghị quyết số 37-NQ/TW ngày 24/12/2018 của Bộ Chính trị về việc sắp xếp các ĐVHC cấp huyện và cấp xã; Kết luận số 48-KL/TW ngày 30/01/2023 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện sắp xếp ĐVHC cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2030.
- Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 77/2015/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 21/2017/QH14 và Luật số 47/2019/QH14.

4. Nghị quyết số 56/2017/QH14 ngày 24/11/2017 của Quốc hội về việc tiếp tục cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

5. Nghị quyết số 1211/2016/UBTVQH13 ngày 25/5/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tiêu chuẩn của ĐVHC và phân loại ĐVHC đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị quyết số 27/2022/UBTVQH15 ngày 21/9/2022.

6. Nghị quyết số 1210/2016/UBTVQH13 ngày 25/5/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc phân loại đô thị đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị quyết số 26/2022/UBTVQH15 ngày 21/9/2022.

7. Nghị quyết số 35/2023/UBTVQH15 ngày 12/7/2023 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp ĐVHC cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2030.

8. Nghị quyết số 117/NQ-CP ngày 30/7/2023 của Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện sắp xếp ĐVHC cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023-2025.

9. Chỉ thị số 43-CT/TU ngày 26/7/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2023-2030.

10. Kế hoạch số 2985/KH-UBND ngày 11/8/2023 của UBND tỉnh về thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2023-2025.

11. Phương án số 3824/PA-UBND ngày 13/10/2023 của UBND tỉnh về Tổng thể sắp xếp ĐVHC cấp xã giai đoạn 2023-2025; Thông báo số 01-TB/BCĐ ngày 11/10/2023 của Ban chỉ đạo sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã giai đoạn 2023-2025 tỉnh Hải Dương.

12. Chỉ thị số 32-CT/HU, ngày 25/8/2023 của Ban Thường vụ Huyện ủy về tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã trên địa bàn huyện giai đoạn 2023-2030.

13. Phương án số 01/PA-UBND ngày 25/8/2023 của UBND huyện về Tổng thể sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã trên địa bàn huyện Cẩm Giàng giai đoạn 2023-2025.

14. Kế hoạch số 118/KH-UBND ngày 05/9/2023 của UBND huyện về thực hiện sắp xếp ĐVHC cấp xã trên địa bàn huyện giai đoạn 2023-2025.

II. SỰ CẦN THIẾT SẮP XẾP ĐVHC CẤP XÃ

Sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã là một chủ trương lớn của Đảng, Nhà nước được triển khai đồng bộ từ Trung ương đến Địa phương, nhằm mục tiêu nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý đối với chính quyền cấp xã.

Quá trình đổi mới phát triển kinh tế - xã hội của huyện Cẩm Giàng trong những năm qua đã đạt được những kết quả tích cực. Song, một số đơn vị hành chính cấp xã nhỏ gây nhiều khó khăn trong công tác lập kế hoạch, quy hoạch dài hạn, định hướng phát triển kinh tế - xã hội; tiềm năng, không gian phát triển nhỏ lẻ, phân tán các nguồn lực; số lượng các đơn vị hành chính cấp xã, đội ngũ cán

bộ công chức nhiều so với quy mô diện tích dẫn đến chi phí hoạt động, xây dựng trụ sở, mua sắm trang thiết bị làm việc tăng.

Nhằm tập trung các nguồn lực về đất đai, dân số, mở rộng không gian để quy hoạch, mở rộng sản xuất, phát huy hiệu quả các thế mạnh để phát triển kinh tế - xã hội; việc đầu tư cơ sở hạ tầng, công trình phúc lợi được tập trung hơn, đồng thời, giúp tinh giản bộ máy, tiết kiệm chi cho ngân sách, góp phần vào cải cách chính sách tiền lương, nâng cao chất lượng, trách nhiệm cho đội ngũ cán bộ, công chức; việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã trong giai đoạn hiện nay là hết sức cần thiết, phù hợp với tình hình thực tế, tiến tới xây dựng chính quyền điện tử, chính quyền số, tạo điều kiện thuận lợi để phát triển.

Phần II

HIỆN TRẠNG ĐVHC CẤP XÃ CỦA HUYỆN CẨM GIÀNG

I. QUÁ TRÌNH THÀNH LẬP, GIẢI THỂ, NHẬP, CHIA, ĐIỀU CHỈNH ĐỊA GIỚI ĐVHC CÁC CẤP CỦA HUYỆN CẨM GIÀNG TỪ NĂM 1945 ĐẾN NAY

1. Khái quát quá trình thành lập, giải thể, nhập, chia, điều chỉnh địa giới ĐVHC các cấp và sắp xếp ĐVHC cấp huyện, cấp xã của địa phương từ năm 1945 đến nay (chia ra các giai đoạn: 1945 - 1975; 1975 - 1997; 1997 - 2018 và từ 2019 đến nay)

Giai đoạn 1945-1975: Năm 1945 huyện Cẩm Giàng có 13 tổng, 148 khóm tre (thôn) với 11.930 hộ, dân số 50.647 người; đến năm 1969 các xã Tứ Minh, Thanh Bình, Việt Hoà, Cẩm Thượng sáp nhập về thị xã Hải Dương, huyện Cẩm Giàng có 18 xã và 01 thị trấn.

Giai đoạn 1975 - 1997: Ngày 11/3/1977 Hội đồng Chính phủ ban hành Quyết định số 58-CP về việc hợp nhất một số huyện thuộc tỉnh Hải Hưng, huyện Cẩm Giàng hợp nhất với huyện Bình Giang lấy tên là huyện Cẩm Bình. Toàn huyện có 36 xã và 2 thị trấn, diện tích 220 km², dân số 158.000 người.

Giai đoạn 1997 - 2018: Ngày 01/4/1997 Chính phủ ban hành Nghị định số 11/NĐ-CP về việc tái lập huyện Cẩm Giàng và huyện Bình Giang, huyện Cẩm Giàng được tái lập với diện tích là 110,12 km² với 29.282 hộ, 116.610 khẩu gồm 17 xã và 02 thị trấn.

Từ năm 2019 đến nay: Thực hiện Nghị quyết số 788/NQ-UBTVQH14, ngày 16/10/2019 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã thuộc tỉnh Hải Dương; huyện Cẩm Giàng sắp xếp xã Cẩm Sơn và xã Cẩm Định để thành lập xã Định Sơn; sắp xếp thị trấn Cẩm Giàng và xã Kim Giang để thành lập thị trấn Cẩm Giang; sau sắp xếp giảm 02 xã còn 17 đơn vị hành chính cấp xã với diện tích là 110,12 km² dân số 136.863 người.

2. Số lượng ĐVHC cấp xã đến thời điểm lập Đề án

Số lượng ĐVHC cấp xã hiện nay là 17 (gồm 15 xã, 02 thị trấn, với 107 thôn, khu dân cư).

II. ĐVHC CẤP XÃ CỦA HUYỆN CẨM GIÀNG

1. Huyện Cẩm Giàng:

1.1. Diện tích tự nhiên 110,12 km²

1.2. Quy mô dân số đến thời điểm ngày 31/12/2022 là 172.790 người (trong đó thường trú 157.247 người và tạm trú 15.543 người)

1.3. Các chỉ tiêu cơ bản về phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh.

1.3.1. Về phát triển kinh tế.

Trong những năm qua tình hình kinh tế, xã hội của huyện gặp không ít khó khăn do khủng hoảng kinh tế thế giới, thời tiết diễn biến phức tạp, ảnh hưởng của dịch bệnh... Đã tác động đến sản xuất kinh doanh và đời sống nhân dân trong huyện. Với tinh thần nỗ lực, quyết tâm của Đảng bộ, chính quyền và nhân dân đã khắc phục khó khăn đưa kinh tế - xã hội của huyện liên tục phát triển năm sau cao hơn năm trước cụ thể:

Tổng giá trị sản xuất trên địa bàn huyện thực hiện được 56.710 tỷ đồng, đạt 108,4% so với KH năm 2022, tăng 16,8% so với năm 2021, trong đó;

- Giá trị sản xuất ngành nông nghiệp, thủy sản thực hiện 1.390 tỷ đồng, đạt 100,1% so với kế hoạch năm 2022, tăng 4,1% so với năm 2021;

- Giá trị sản xuất ngành công nghiệp, xây dựng thực hiện 52.730 tỷ đồng, đạt 108,8% so với kế hoạch năm 2022, tăng 17,2% so với năm 2021;

- Giá trị các ngành dịch vụ thực hiện 2.590 tỷ đồng, đạt 105,5% so với kế hoạch năm 2022, tăng 15,1% so với năm 2021.

1.3.2. Về lĩnh vực Văn hóa - Xã hội:

Sự nghiệp giáo dục và đào tạo từng bước được đổi mới. Chất lượng giáo dục toàn diện đã có nhiều chuyển biến tích cực, Cơ sở vật chất trường, lớp học được quan tâm đầu tư theo hướng chuẩn hóa, tỷ lệ phòng học kiên cố đạt 98,7%. Toàn huyện có 51/53 trường công lập đạt chuẩn quốc gia.

Y tế, dân số: Thực hiện có hiệu quả các chương trình phòng, chống dịch bệnh, thường xuyên kiểm tra nhằm phát hiện sớm, kịp thời xử lý không để dịch bùng phát, lan rộng trên địa bàn. Đảm bảo tốt công tác khám, chữa bệnh và chăm sóc bệnh nhân; Làm tốt công tác tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện chính sách dân số, kế hoạch hóa gia đình, tỷ lệ chênh lệch giới tính nam nữ khi sinh là 113,5/100 (giảm 0,5 % so với năm 2021).

Văn hoá-Thông tin-Thể thao, Truyền thanh: Hướng dẫn các xã, thị trấn tổ chức các hoạt động tuyên truyền, kỷ niệm các ngày lễ lớn, các sự kiện quan trọng của huyện, tiếp tục tuyên truyền phòng, chống dịch, bệnh Covid-19. Rà soát, khảo sát các di tích trên địa bàn đảm bảo các tiêu chí đề nghị xếp hạng di tích năm 2022, Rà soát bổ sung hương ước, quy ước, hướng dẫn nội dung sử dụng quản lý nghĩa trang, nghĩa địa nhân dân. Tổ chức thành công Đại hội Thể dục thể thao lần thứ IX từ huyện đến cơ sở.

Thực hiện tốt các chế độ, chính sách cho các gia đình thương binh, gia đình liệt sỹ; chế độ ưu đãi đối với người có công, học sinh, sinh viên là con của

đối tượng chính sách.; Năm 2022, Số người có việc làm mới 2802 lao động, đạt 112% KH năm 2022 (KH tăng thêm 2.500 lao động), bằng 378% so với năm 2021; Số hộ nghèo năm 2022 là 597 hộ (trong đó số hộ nghèo không có khả năng lao động là 440 hộ chiếm 73,7% tổng số hộ nghèo) giảm 38 hộ đạt tỷ lệ 1,33%, giảm 30% so với kế hoạch năm 2022.

1.3.3. Công tác xây dựng chính quyền, cải cách hành chính

Công tác Cải cách hành chính luôn được Huyện ủy, HĐND, UBND huyện xác định là nhiệm vụ trọng tâm để chỉ đạo và tổ chức thực hiện, đã có nhiều Nghị quyết, Kế hoạch được triển khai, công tác tuyên truyền, công tác kiểm tra được quan tâm, kết giải quyết TTHC đúng hạn đạt tỷ lệ cao, không có hồ sơ trễ hạn; kỷ cương, kỷ luật hành chính được siết chặt, đội ngũ cán bộ, công chức đã có nhiều chuyển biến tích cực hơn về tác phong, nề lối làm việc, ứng xử trong giao tiếp, hiệu quả giải quyết các công việc và phòng chống dịch

Tổ chức bộ máy của huyện và các xã, thị trấn được sắp xếp hợp lý; Đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức từng bước được chuẩn hóa về trình độ chuyên môn các cơ quan chuyên môn và đơn vị sự nghiệp của huyện đã phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng người phù hợp giữa năng lực, chuyên môn được đào tạo với vị trí việc làm,

1.3.4. Lĩnh vực An ninh, quốc phòng quân sự địa phương.

Tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội cơ bản ổn định, thực hiện có hiệu quả Đề án của UBND tỉnh về “Xây dựng làng an toàn, khu dân cư an toàn, cơ quan, doanh nghiệp an toàn về an ninh trật tự”; xây dựng mô hình điểm về ANTT; là huyện có địa bàn phức tạp do nhiều công ty doanh nghiệp, công an huyện đã làm tốt công tác bảo đảm an ninh trật tự, theo dõi nắm bắt kịp thời người nước ngoài, chủ động thực hiện các giải pháp, kéo giảm phạm pháp hình sự, phát hiện xử lý nghiêm tội phạm và vi phạm pháp luật, nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về ANTT trên địa bàn.

Thường xuyên duy trì chế độ trực sẵn sàng chiến đấu, tổ chức thực hiện tốt công tác hậu phương quân đội, củng cố xây dựng lực lượng dự bị động viên và huấn luyện đạt kết quả cao. Công tác tuyển quân, bàn giao quân hàng năm đạt 100% chỉ tiêu trên giao.

2. Số lượng ĐVHC cấp xã:

2.1. Số lượng ĐVHC cấp xã là 17 (gồm 15 xã, 02 thị trấn, với 107 thôn, khu dân cư).

2.2. Số lượng ĐVHC cấp xã thuộc diện sắp xếp giai đoạn 2023-2025 là 02 xã

2.3. Số lượng ĐVHC cấp xã thuộc diện khuyến khích sắp xếp là 02 (gồm 01 xã và 01 thị trấn)

III. HIỆN TRẠNG ĐVHC CẤP XÃ THỰC HIỆN SẮP XẾP

1. Hiện trạng ĐVHC cấp xã thuộc diện sắp xếp

1.1. Xã Thạch Lỗi:

1.1.1. Thuộc khu vực; Đồng bằng.

1.1.2. Diện tích tự nhiên 4,96 km²:

1.1.3. Quy mô dân số là 4.260 người;

1.1.4. Giáp ranh địa giới với các ĐVHC liền kề: Phía Đông giáp xã Cẩm Hoàng, xã Định Sơn; phía Tây giáp thị trấn Cẩm Giang và huyện Lương Tài tỉnh Bắc Ninh; phía Bắc giáp huyện Lương Tài tỉnh Bắc Ninh; phía Nam giáp thị trấn Cẩm Giang

1.2. Xã Cẩm Điền:

1.1.1. Thuộc khu vực; Đồng bằng.

1.1.2. Diện tích tự nhiên 4,1 km²:

1.1.3. Quy mô dân số là 6.550 người;

1.1.4. Giáp ranh địa giới với các ĐVHC liền kề: Phía Đông giáp xã Cẩm Phúc; phía Nam giáp sông Sặt huyện Bình Giang; phía Tây giáp huyện Bình Giang và xã Lương Điền; phía Bắc giáp xã Lương Điền và xã Cẩm Phúc

2. Hiện trạng ĐVHC cấp xã thuộc diện khuyến khích sắp xếp

2.1. Thị trấn Cẩm Giang

2.1.1. Thuộc khu vực: Đồng bằng.

2.1.2. Diện tích tự nhiên 5,58 km²:

2.1.3. Dân số là 9.635 người;

2.1.4. Giáp ranh địa giới với các ĐVHC cùng cấp liền kề: Phía Đông giáp xã Định Sơn, xã Tân Trường; phía Tây giáp xã Ngọc Liên; phía bắc giáp xã Thạch Lỗi, xã Lâm Thao, huyện Lương Tài, tỉnh Bắc Ninh; phía Nam giáp xã Lương Điền, xã Cẩm Phúc.

2.2. Xã Cẩm Phúc

2.2.1. Thuộc khu vực: Đồng bằng.

2.2.2. Diện tích tự nhiên 5,74 km²:

2.2.3. Dân số là 14.101 người;

2.2.4. Giáp ranh địa giới với các ĐVHC liền kề: Phía Đông giáp xã Tân Trường, xã Cẩm Đông; phía Tây giáp xã Cẩm Điền, xã Lương Điền; phía Bắc giáp thị trấn Cẩm Giang; phía Nam giáp huyện Bình Giang.

Phần III

PHƯƠNG ÁN SẮP XẾP ĐVHC CẤP XÃ

I. PHƯƠNG ÁN SẮP XẾP ĐVHC CẤP XÃ THUỘC DIỆN SẮP XẾP

1. Nhập diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Thạch Lỗi (có diện tích tự nhiên là 4,96 km², đạt 23,6% so với tiêu chuẩn; quy mô dân số là 4.260 người, đạt 53,2 % so với tiêu chuẩn) và thị trấn Cẩm Giang (có diện tích tự nhiên là 5,58 km², đạt 39,8% so với tiêu chuẩn; quy mô dân số là 9635 người, đạt 120,4% so với tiêu chuẩn);

a) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp ĐVHC

Nhập xã Thạch Lỗi với thị trấn Cẩm Giang do có địa giới hành chính giáp ranh, tên ĐVHC mới là thị trấn Cẩm Giang vì mới thành lập và cơ bản được nhân dân đồng thuận, đồng thời khắc phục một phần khó khăn khi thực hiện giao dịch liên quan đến các loại giấy tờ của nhân dân tại thị trấn Cẩm Giang; sau khi sáp nhập sẽ thành thị trấn với bản đồ địa giới hành chính gọn, cảnh quan phù hợp, quy mô diện tích, dân số lớn hơn, hệ thống cơ sở hạ tầng tương đối đồng đều được khai thác có hiệu quả ngay sau khi sáp nhập, tạo điều kiện các dự án đầu tư hợp tác về kinh tế, thu hút nhiều doanh nghiệp, tạo ra nhiều cơ hội việc làm, góp phần nâng cao thu nhập và mức sống của người dân, tăng thu Ngân sách của địa phương, tăng mức đầu tư cho phúc lợi xã hội; tiến tới phát triển thành đô thị loại 4.

b) Kết quả sau sắp xếp

- Tên đơn vị hành chính mới: Thị trấn Cẩm Giang
- Diện tích tự nhiên 10,54 km²: (đạt 75,2 % so với tiêu chuẩn)
- Dân số đến 31/12/2022 là 13.895 người; (đạt 173,6% so với tiêu chuẩn)
- Nơi đặt trụ sở làm việc của thị trấn Cẩm Giang: Trụ sở làm việc của Đảng ủy, HĐND, UBND thị trấn Cẩm Giang (cũ)
- Giáp ranh địa giới với các ĐVHC liên kề: Phía Đông giáp xã Định Sơn, xã Tân Trường và xã Cẩm Hoàng; phía Tây giáp xã Ngọc Liên và xã Lâm Thao huyện Lương Tài tỉnh Bắc Ninh; phía Bắc giáp xã Lâm Thao huyện Lương Tài tỉnh Bắc Ninh; phía Nam giáp xã Lương Điền và xã Cẩm Phúc.

2. Nhập diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Cẩm Điền (có diện tích tự nhiên là 4,1 km², đạt 19,5% so với tiêu chuẩn; quy mô dân số là 6.550 người, đạt 81,8 % so với tiêu chuẩn) và xã Cẩm Phúc (có diện tích tự nhiên là 5,74 km², đạt 27,3% so với tiêu chuẩn; quy mô dân số là 14.101 người, đạt 176,2 % so với tiêu chuẩn);

a) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp ĐVHC

Nhập xã Cẩm Điền với xã Cẩm Phúc do có địa giới hành chính giáp ranh và đều chưa thực hiện sắp xếp ĐVHC, cùng nằm trên trục đường 5A, có nhiều khu công nghiệp, nhân dân tương đối gần gũi, sau khi sáp nhập sẽ hình thành đơn vị hành chính lớn hơn, tạo điều kiện thuận lợi trong quá trình phát triển kinh tế-xã hội, thu hút đầu tư tạo cơ hội giải quyết việc làm, góp phần nâng cao thu nhập và mức sống của người dân, tăng thu Ngân sách địa phương; tạo điều kiện thuận lợi tăng mức đầu tư cho phúc lợi xã hội.

b) Kết quả sau sắp xếp:

- Tên đơn vị hành chính mới: xã Phúc Điền
- Diện tích tự nhiên 9,84 km²: (đạt 46,8 % so với tiêu chuẩn)
- Dân số đến 31/12/2022 là 20.651 người; (đạt 258,1 % so với tiêu chuẩn)

- Nơi đặt trụ sở làm việc của xã Phúc Điền: Trụ sở làm việc của Đảng ủy, HĐND, UBND xã Cẩm Phúc (cũ)

- Giáp ranh địa giới với các ĐVHC liền kề: Phía Đông giáp xã Tân Trường và xã Cẩm Đông; phía Tây giáp huyện Bình Giang và xã Lương Điền; phía Bắc giáp xã Lương Điền và thị trấn Cẩm Giang; phía Nam giáp huyện Bình Giang.

II. GIẢI TRÌNH TRƯỜNG HỢP ĐVHC CẤP XÃ HÌNH THÀNH SAU SẮP XẾP KHÔNG ĐẠT TIÊU CHUẨN DIỆN TÍCH TỰ NHIÊN, QUY MÔ DÂN SỐ THEO QUY ĐỊNH

Các xã, thị trấn của huyện Cẩm Giàng thuộc khu vực đồng bằng được hình thành từ lâu và cơ bản ổn định, trong đó diện tích so với tiêu chuẩn đối với đơn vị hành chính cấp xã nhỏ và không đồng đều; tiêu chuẩn về quy mô dân số và diện tích thuộc diện phải sắp xếp được thực hiện theo từng giai đoạn, nên đơn vị hành chính cấp xã được hình thành sau sắp xếp đạt quy mô dân số nhưng không đạt tiêu chuẩn về diện tích.

Đối với thị trấn Cẩm Giang đã thực hiện sắp xếp giai đoạn 2019-2021 nay thuộc diện khuyến khích sắp xếp; đối với xã Phúc Điền sau khi được thành lập, vị trí địa lý phía nam, phía bắc, phía đông ngăn cách bởi sông, phía tây giáp xã Lương Điền là đơn vị hành chính có diện tích và quy mô dân số lớn nếu sắp xếp ba ĐVHC gây khó khăn cho nhân dân khi thực hiện giao dịch giải quyết thủ tục hành chính, khó khăn trong công tác sắp xếp đội ngũ cán bộ, công chức do đôi dư nhiều, nhân dân không đồng thuận.

III. SỐ LƯỢNG ĐVHC CẤP XÃ CỦA HUYỆN SAU SẮP XẾP

1. Số lượng ĐVHC cấp xã trước khi sắp xếp

ĐVHC cấp xã 17 đơn vị (gồm 15 xã, 02 thị trấn với 107 thôn, khu dân cư).

2. Số lượng ĐVHC cấp xã sau sắp xếp

ĐVHC cấp xã 15 đơn vị (gồm 13 xã và 02 thị trấn)

3. Số lượng ĐVHC cấp xã giảm do sắp xếp

ĐVHC cấp xã giảm 02 đơn vị (gồm 02 xã)

Phần IV

ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG VÀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN

I. ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG KHI THỰC HIỆN SẮP XẾP

1. Tác động về hoạt động quản lý nhà nước

1.1. Tác động tích cực: Sắp xếp ĐVHC cấp xã góp phần tinh giản bộ máy, giảm ngân sách nhà nước, đồng thời có nhiều điều kiện để lựa chọn đội ngũ cán bộ, công chức có đủ năng lực, trình độ thực hiện nhiệm vụ, có điều kiện huy động nguồn lực lớn hơn để đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, góp phần tích cực nâng cao đời sống tinh thần cho nhân dân,

1.2. Tác động tiêu cực: Việc quản lý hành chính khó khăn hơn do địa bàn sau sắp xếp có diện tích lớn, quy mô dân số đông, một bộ phận nhỏ cán bộ, công chức có thể chưa đáp ứng ngay được yêu cầu, nhiệm vụ.

2. Tác động về kinh tế - xã hội

2.1 Tác động tích cực: Sau khi sắp xếp ĐVHC cấp xã sẽ hình thành đơn vị hành chính lớn hơn, thuận lợi để phát huy nguồn lực về đất đai, dân số, mở rộng không gian quy hoạch, mở rộng sản xuất, phát huy hiệu quả các thế mạnh thu hút đầu tư phát triển kinh tế, nâng cao thu nhập của người dân, đồng thời giảm chi ngân sách do tiết kiệm chi từ các hoạt động và chi lương của cán bộ, công chức từ đó tăng mức đầu tư phúc lợi xã hội.

2.2. Tác động tiêu cực: Sau khi sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã, trụ sở và các công trình công cộng giai đoạn đầu chưa được khai thác, sử dụng hiệu quả; nhu cầu nguồn vốn đầu tư cơ sở hạ tầng tại ĐVHC mới nhiều, nhất là hệ thống giao thông để kết nối giữa các thôn, khu dân cư.

3. Tác động về quốc phòng, an ninh chính trị, trật tự xã hội

3.1. Tác động tích cực: Cùng với sự phát triển kinh tế, việc xây dựng chính quyền điện tử, chính quyền số được quan tâm, trình độ dân trí được nâng lên, phong trào đấu tranh chống tai tệ nạn được xã hội được thực hiện nhanh, hiệu quả; biên chế lực lượng công an xã tăng góp phần quản lý chặt chẽ, kịp thời bảo đảm an ninh nông thôn.

3.2. Tác động tiêu cực: Do địa bàn rộng, dân số cơ học tăng nhanh, các dịch vụ - thương mại phát triển dẫn đến các tệ nạn xã hội gia tăng.

4. Tác động về cải cách thủ tục hành chính và cung cấp dịch vụ công

4.1. Tác động tích cực: Khi thành lập ĐVHC mới thì điều kiện để tập trung nguồn lực đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị và xây dựng trụ sở làm việc hiện đại, quy mô, hình thức hoạt động của bộ phận một cửa sẽ phát huy được hiệu quả, việc ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động cải cách hành chính và quản lý nhà nước trên các lĩnh vực đời sống xã hội sẽ có nhiều thuận lợi.

4.2. Tác động tiêu cực: Khi thay đổi tên ĐVHC ảnh hưởng trực tiếp đến các loại giấy tờ của tổ chức, công dân; hình thành ĐVHC lớn hơn, dân số đông, số lượng giao dịch giải quyết thủ tục hành chính nhiều trong khi đó biên chế cán bộ, công chức được giao ít ảnh hưởng đến chất lượng giải quyết.

II. NHỮNG THUẬN LỢI, KHÓ KHĂN KHI THỰC HIỆN SẮP XẾP CÁC ĐVHC CẤP XÃ

1. Thuận lợi

Sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã là một chủ trương lớn của Đảng, Nhà nước được triển khai đồng bộ từ trung ương đến địa phương; khi thực hiện sắp xếp sẽ góp phần tinh giản bộ máy hành chính, giảm đầu mối và số lượng các đơn vị hành chính, giảm ngân sách nhà nước, ngăn chặn tệ quan liêu, tham nhũng, thúc đẩy tinh giản biên chế, giảm nhân sự, cơ sở vật chất, tiết kiệm quỹ

lương, quỹ đất để tập trung đầu tư xây dựng trường học, công trình văn hóa thể thao của địa phương.

Sau khi sắp xếp sẽ hình thành đơn vị hành chính lớn hơn, thuận tiện giao thông và phát triển kinh tế cho nhân dân địa phương, tập trung nguồn lực để đầu tư xây dựng hạ tầng.

Việc áp dụng, triển khai ứng dụng công nghệ thông tin được thực hiện trên diện rộng, đầu tư hạ tầng tập trung, giúp cho việc quản lý đơn vị hành chính các cấp được thuận lợi, thông suốt.

2. Khó khăn

Sắp xếp ĐVHC cấp xã sẽ thay đổi tên ĐVHC trên các loại giấy tờ của tổ chức, cá nhân trong khi các cấp chưa có quy định, hướng dẫn đồng bộ việc giải quyết thủ tục hành chính; tâm lý Làng, Xã, thiết chế văn hóa và phong tục tập quán riêng được hình thành từ lâu đời, cơ sở hạ tầng, ruộng đất canh tác không đồng đều, dẫn đến tâm lý nhân dân ngại, không muốn sắp xếp.

Trụ sở làm việc, Nhà văn hóa xa khu dân cư và chưa đáp ứng được ngay điều kiện làm việc sau khi sắp xếp.

Hệ thống giao thông chưa được kết nối giữa các thôn, khu dân cư; cơ sở vật chất tại 01 đơn vị sáp nhập không được khai thác hiệu quả.

3. Nguyên nhân của những khó khăn, vướng mắc

Một số cán bộ, công chức không muốn thực hiện sáp nhập do phải tinh giản biên chế và dôi dư do sắp xếp lại; Có cán bộ, công chức còn nặng tư tưởng mang tính cục bộ địa phương.

Nhân dân đang sống ổn định, tâm lý không muốn thay đổi, lợi ích trước mắt của việc sắp xếp chưa có tác động trực tiếp nhiều đến đời sống cộng đồng dân cư ở thời điểm hiện tại.

III. KẾ HOẠCH, LỘ TRÌNH VÀ KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Lộ trình thực hiện sắp xếp ĐVHC cấp xã

1.1. Năm 2023

UBND huyện, các xã, thị trấn tiến hành rà soát tiêu chuẩn về diện tích tự nhiên và quy mô dân số ĐVHC theo Nghị quyết 27/2022/UBTVQH15; xác định xã, thị trấn thuộc diện phải sắp xếp theo Kết luận số 48-KL/TW, Nghị quyết số 35/2023/UBTVQH15 và Nghị quyết số 117/NQ-CP để dự kiến phương án sắp xếp.

UBND huyện xây dựng Phương án tổng thể, Đề án sắp xếp ĐVHC cấp xã. Khuyến khích các xã, thị trấn chủ động đề xuất sắp xếp ĐVHC phù hợp với thực tiễn địa phương để giảm số lượng ĐVHC, tăng quy mô của từng ĐVHC, tinh gọn tổ chức bộ máy và tinh giản biên chế, tạo thuận lợi cho công tác quản lý nhà nước, hoạt động của các cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp và đời sống của Nhân dân. Thực hiện các trình tự thủ tục báo cáo Ban Thường vụ Huyện ủy, UBND tỉnh theo quy định.

*** Các bước tiến hành**

- Xây dựng đề án

Căn cứ Phương án tổng thể sắp xếp ĐVHC cấp xã trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2023 - 2025; Ủy ban nhân dân huyện xây dựng Đề án sắp xếp các xã, thị trấn trên địa bàn huyện.

Việc đặt tên cho đơn vị hành chính mới sau khi thực hiện sắp xếp: Trên cơ sở coi trọng yếu tố lịch sử, UBND huyện báo cáo Ban Thường vụ Huyện ủy thảo luận và thống nhất với Đảng ủy các xã, thị trấn có liên quan lựa chọn tên ĐVHC mới cho phù hợp để đưa vào Đề án, lấy ý kiến của cử tri và thông qua HĐND các cấp. (*trước ngày 15/10/2023*).

UBND huyện đăng tải những tài liệu phục vụ việc lấy ý kiến của cử tri lên cổng thông tin điện tử của huyện và niêm yết tại trụ sở UBND các xã, thị trấn, các điểm sinh hoạt cộng đồng thôn, khu dân cư tại đơn vị thuộc diện sắp xếp (*trước ngày 15/10/2023*).

- Tổ chức lập, niêm yết danh sách cử tri và lấy ý kiến của cử tri

Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn thuộc phạm vi sắp xếp tiến hành việc lập và niêm yết danh sách cử tri theo quy định; in phiếu lấy ý kiến cử tri; đồng thời tập trung, tăng cường chỉ đạo tuyên truyền, vận động, thuyết phục để tạo sự đồng thuận của cử tri trên địa bàn rồi mới tổ chức lấy ý kiến của cử tri.

Tổ chức lấy ý kiến cử tri đối với các xã, thị trấn liên quan Đề án: Trình tự, thủ tục tổ chức lấy ý kiến cử tri thực hiện theo quy định của Luật Tổ chức chính quyền địa phương, Nghị quyết số 35/2023/UBTVQH15 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và Nghị định của Chính phủ hướng dẫn việc lấy ý kiến cử tri về thành lập, giải thể, nhập, chia, điều chỉnh địa giới ĐVHC.

Về thời gian niêm yết danh sách cử tri và thời gian lấy ý kiến cử tri, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn hoàn thành việc niêm yết danh sách cử tri *trước ngày 15/10/2023*; hoàn thành việc lấy ý kiến cử tri *trước ngày 15/11/2023*.

- Tổ chức thông qua Hội đồng nhân dân các cấp về Đề án sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã

+ Đối với các xã, thị trấn:

Sau khi hoàn thành việc lấy ý kiến của cử tri, nếu có trên 50% số cử tri đồng ý, thì Ủy ban nhân dân xã, thị trấn hoàn thiện hồ sơ, trình Hội đồng nhân dân cùng cấp xem xét thông qua những nội dung cơ bản của Đề án và báo cáo về Ủy ban nhân dân huyện.

Thời gian thực hiện: *Trước ngày 22/11/2023*.

+ Đối với huyện:

Trên cơ sở hồ sơ của các xã, thị trấn, Ủy ban nhân dân huyện hoàn thiện hồ sơ, Đề án, tổng hợp báo cáo trình Hội đồng nhân dân cùng cấp xem xét thông qua; sau đó hoàn thiện hồ sơ, Đề án và trình Sở Nội vụ thẩm định để báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

Thời gian thực hiện: *Trước ngày 30/11/2023.*

1.2. Năm 2024

Chậm nhất không quá 30 ngày sau khi có Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, UBND huyện, các xã, thị trấn tổ chức lễ công bố Nghị quyết; kiện toàn, sắp xếp xong tổ chức bộ máy các cơ quan của đơn vị hành chính mới.

Tiến hành sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy, bố trí đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị ở các xã, thị trấn thực hiện sắp xếp giai đoạn 2023 – 2025.

Tập trung giải quyết dứt điểm chế độ, chính sách dôi dư tại các tổ chức, đơn vị ở ĐVHC cấp xã đã thực hiện sắp xếp giai đoạn 2019 - 2021; giải quyết chế độ, chính sách dôi dư tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị ở xã, thị trấn thực hiện sắp xếp giai đoạn 2023 – 2025.

Thực hiện quy hoạch, sử dụng và sắp xếp lại trụ sở, tài sản công của cơ quan, tổ chức, đơn vị tại ĐVHC đã sắp xếp giai đoạn 2023 - 2025.

Thu hồi con dấu cũ, khắc con dấu mới của cơ quan, tổ chức, đơn vị và thực hiện việc chuyển đổi các loại giấy tờ liên quan của cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp do thay đổi địa giới, tên gọi của xã, thị trấn thực hiện sắp xếp giai đoạn 2023 - 2025.

Triển khai thực hiện các chế độ, chính sách đặc thù tại các xã, thị trấn hình thành sau sắp xếp giai đoạn 2023 - 2025.

Hoàn thành việc sắp xếp xã, thị trấn giai đoạn 2023-2025 theo Kế hoạch, ĐVHC mới sau sắp xếp chính thức hoạt động từ *ngày 01/7/2024.*

2. Về kinh phí thực hiện

Các nhiệm vụ chi cho việc triển khai thực hiện Đề án gồm: Công tác quán triệt, triển khai; công tác tuyên truyền, vận động; xây dựng phương án, Đề án sắp xếp; đánh giá tác động của Đề án; tổ chức lấy ý kiến của cử tri; thông qua Đề án các cấp từ cơ sở đến huyện; giải quyết chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức dôi dư do sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã...

Nguồn kinh phí chi để thực hiện nhiệm vụ: Kinh phí thực hiện nhiệm vụ sắp xếp do ngân sách nhà nước tỉnh, huyện bố trí theo quy định của Luật NSNN và các văn bản hướng dẫn, Nghị quyết số 35/2023/UBTVQH15 ngày 12/7/2023 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, các tiêu chuẩn, định mức chi hiện hành có liên quan đến các nội dung chi của việc sắp xếp.

Giao Phòng Tài chính chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan xây dựng phương án hỗ trợ tài chính cho các xã, thị trấn sáp nhập, đảm bảo hoạt động ổn định sau sắp xếp.

IV. PHƯƠNG ÁN SẮP XẾP TỔ CHỨC BỘ MÁY, BỐ TRÍ ĐỘI NGŨ CÁN BỘ, CÔNG CHỨC VÀ GIẢI QUYẾT CHẾ ĐỘ, CHÍNH SÁCH ĐỐI VỚI NHỮNG TRƯỜNG HỢP DÔI DƯ DO SẮP XẾP

1. Nội dung sắp xếp:

Thời gian thực hiện: **Trước ngày 30/11/2023.**

1.2. Năm 2024

Chậm nhất không quá 30 ngày sau khi có Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, UBND huyện, các xã, thị trấn tổ chức lễ công bố Nghị quyết; kiện toàn, sắp xếp xong tổ chức bộ máy các cơ quan của đơn vị hành chính mới.

Tiến hành sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy, bố trí đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị ở các xã, thị trấn thực hiện sắp xếp giai đoạn 2023 – 2025.

Tập trung giải quyết dứt điểm chế độ, chính sách dôi dư tại các tổ chức, đơn vị ở ĐVHC cấp xã đã thực hiện sắp xếp giai đoạn 2019 - 2021; giải quyết chế độ, chính sách dôi dư tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị ở xã, thị trấn thực hiện sắp xếp giai đoạn 2023 – 2025.

Thực hiện quy hoạch, sử dụng và sắp xếp lại trụ sở, tài sản công của cơ quan, tổ chức, đơn vị tại ĐVHC đã sắp xếp giai đoạn 2023 - 2025.

Thu hồi con dấu cũ, khắc con dấu mới của cơ quan, tổ chức, đơn vị và thực hiện việc chuyển đổi các loại giấy tờ liên quan của cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp do thay đổi địa giới, tên gọi của xã, thị trấn thực hiện sắp xếp giai đoạn 2023 - 2025.

Triển khai thực hiện các chế độ, chính sách đặc thù tại các xã, thị trấn hình thành sau sắp xếp giai đoạn 2023 - 2025.

Hoàn thành việc sắp xếp xã, thị trấn giai đoạn 2023-2025 theo Kế hoạch, ĐVHC mới sau sắp xếp chính thức hoạt động từ **ngày 01/7/2024.**

2. Về kinh phí thực hiện

Các nhiệm vụ chi cho việc triển khai thực hiện Đề án gồm: Công tác quán triệt, triển khai; công tác tuyên truyền, vận động; xây dựng phương án, Đề án sắp xếp; đánh giá tác động của Đề án; tổ chức lấy ý kiến của cử tri; thông qua Đề án các cấp từ cơ sở đến huyện; giải quyết chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức dôi dư do sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã...

Nguồn kinh phí chi để thực hiện nhiệm vụ: Kinh phí thực hiện nhiệm vụ sắp xếp do ngân sách nhà nước tỉnh, huyện bố trí theo quy định của Luật NSNN và các văn bản hướng dẫn, Nghị quyết số 35/2023/UBTVQH15 ngày 12/7/2023 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, các tiêu chuẩn, định mức chi hiện hành có liên quan đến các nội dung chi của việc sắp xếp.

Giao Phòng Tài chính chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan xây dựng phương án hỗ trợ tài chính cho các xã, thị trấn sáp nhập, đảm bảo hoạt động ổn định sau sắp xếp.

IV. PHƯƠNG ÁN SẮP XẾP TỔ CHỨC BỘ MÁY, BỐ TRÍ ĐỘI NGŨ CÁN BỘ, CÔNG CHỨC VÀ GIẢI QUYẾT CHẾ ĐỘ, CHÍNH SÁCH ĐỐI VỚI NHỮNG TRƯỜNG HỢP DÔI DƯ DO SẮP XẾP

1. Nội dung sắp xếp:

Sắp xếp tổ chức bộ máy gồm: Tổ chức Đảng, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ủy ban MTTQ, các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội của thị trấn Cẩm Giang và xã Thạch Lỗi; xã Cẩm Phúc và xã Cẩm Điền.

Sắp xếp các đơn vị sự nghiệp trường học, các trạm y tế của thị trấn Cẩm Giang và xã Thạch Lỗi; xã Cẩm Phúc và xã Cẩm Điền.

Sắp xếp đội ngũ cán bộ, công chức, người hoạt động không chuyên trách cấp xã trong hệ thống chính trị của thị trấn Cẩm Giang và xã Thạch Lỗi; xã Cẩm Phúc và xã Cẩm Điền.

2. Nguyên tắc sắp xếp

Bảo đảm sự lãnh đạo của Đảng và đúng với trình tự, thủ tục khi tiến hành sắp xếp tổ chức bộ máy, phù hợp với tình hình thực tế của địa phương, việc sắp xếp cán bộ, công chức phải bảo đảm nguồn nhân sự đại hội Đảng bộ nhiệm kỳ 2025-2030 và nhân sự HĐND-UBND nhiệm kỳ 2026-2031.

Phải khách quan, công tâm, bố trí hợp lý số lượng cán bộ, công chức giữa thị trấn Cẩm Giang và xã Thạch Lỗi; xã Cẩm Phúc và xã Cẩm Điền, đảm bảo sự ổn định của địa phương.

Việc sắp xếp cán bộ, công chức phải phù hợp với chức vụ đang đảm nhiệm, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, vị trí việc làm và biên chế được giao.

Làm tốt và coi trọng công tác tư tưởng, thực hiện tốt công tác tuyên truyền làm cho cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và nhân dân thông suốt về tư tưởng, thống nhất về nhận thức và hành động để tự giác thực hiện tốt việc sắp xếp tổ chức bộ máy, đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức khi sáp nhập.

3. Phương án sắp xếp:

Trước khi sắp xếp đội ngũ cán bộ, công chức, tiến hành rà soát về độ tuổi, trình độ đào tạo, các điều kiện như sức khỏe, năng lực chuyên môn... của cán bộ, công chức; tuyên truyền, vận động, đề nghị các cấp giải quyết theo nguyện vọng; thực hiện chế độ tinh giản biên chế theo Nghị định số 29/2023/NĐ-CP ngày 03/6/2023 của Chính phủ Quy định về tinh giản biên chế; Nghị định 26/2015/NĐ-CP ngày 09/3/2015 của Chính phủ quy định về chế độ, chính sách đối với cán bộ không đủ điều kiện về tuổi tái cử, tái bổ nhiệm giữ các chức vụ, chức danh theo nhiệm kỳ trong cơ quan Đảng Cộng sản Việt nam, Nhà nước, tổ chức chính trị - xã hội; Nghị định 46/2010/NĐ-CP ngày 27/4/2010 của Chính phủ quy định về thôi việc và thủ tục nghỉ hưu đối với công chức; những văn bản của trung ương và của tỉnh để thực hiện chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức cấp xã về thực hiện chủ trương này.

3.1. Tổ chức Đảng:

- Nhập Đảng bộ thị trấn Cẩm Giang và Đảng bộ xã Thạch Lỗi để thành lập Đảng bộ thị trấn Cẩm Giang,

Các chi bộ trực thuộc phải sắp xếp thành lập chi bộ mới khi có Quyết định thành lập Đảng bộ thị trấn Cẩm Giang.

- Nhập Đảng bộ xã Cẩm Điền và Đảng bộ xã Cẩm Phúc để thành lập Đảng bộ xã Phúc Điền.

Các chi bộ trực thuộc phải sắp xếp thành lập chi bộ mới khi có Quyết định thành lập Đảng bộ xã Phúc Điền.

3.2. Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ủy ban MTTQ và các tổ chức đoàn thể chính trị- xã hội :

- Nhập Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ủy ban MTTQ và các tổ chức chính trị- xã hội, tổ chức xã hội thị trấn Cẩm Giang và xã Thạch Lỗi để thành lập Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ủy ban MTTQ và các tổ chức chính trị- xã hội, tổ chức xã hội thị trấn Cẩm Giang.

- Nhập Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ủy ban MTTQ và các tổ chức chính trị- xã hội, tổ chức xã hội xã Cẩm Điền và xã Cẩm Phúc để thành lập Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ủy ban MTTQ và các tổ chức chính trị- xã hội, tổ chức xã hội xã Phúc Điền.

3.3. Các đơn vị sự nghiệp trường học, các trạm y tế

- Sau khi sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã, xây dựng Đề án, nhập trạm y tế thị trấn Cẩm Giang và xã Thạch Lỗi để thành lập trạm y tế thị trấn Cẩm Giang;

Xây dựng Đề án, nhập trạm y tế xã Cẩm Điền và xã Cẩm Phúc để thành lập trạm y tế xã Phúc Điền.

Giao Trung tâm y tế huyện phối hợp các ngành liên quan xây dựng Đề án, hướng dẫn việc sắp xếp cán bộ, nhân viên các trạm y tế.

- Xây dựng Đề án, nhập các đơn vị trường học theo từng bậc học; từng bước sắp xếp đội ngũ giáo viên, nhân viên sau khi có hướng dẫn của tỉnh.

3.4. Phương án sắp xếp cán bộ, công chức, những người hoạt động không chuyên trách:

Trên cơ sở rà soát số lượng biên chế hiện có xây dựng phương án điều động, luân chuyển, bố trí, phân công công tác đối với cán bộ, công chức, người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã:

- Đối với cán bộ: Lựa chọn, bố trí đội ngũ cán bộ phù hợp với tình hình tại ĐVHC mới; trường hợp cán bộ có đủ các điều kiện, có nguyện vọng UBND huyện đề nghị Sở Nội vụ hướng dẫn thực hiện xét chuyển sang công chức;

- Đối với công chức: Xây dựng phương án bố trí sắp xếp và thực hiện giảm theo lộ trình trong 5 năm bảo đảm số lượng giao đồng thời xem xét điều động sang các xã còn thiếu trong huyện;

- Đối với những người hoạt động không chuyên trách: Xây dựng phương án bố trí sắp xếp và giải quyết chế độ dôi dư do sắp xếp theo quy định.

Trường hợp cán bộ, công chức cấp xã, dôi dư do sắp xếp ĐVHC cấp xã có nguyện vọng thôi việc, nghỉ hưu: Nếu thuộc đối tượng tinh giản biên chế thì thực hiện theo Nghị định số 29/2023/NĐ-CP ngày 03/6/2023 của Chính phủ; nếu không đủ điều kiện về tuổi tái cử, tái bổ nhiệm giữ các chức vụ, chức danh theo

nhiệm kỳ trong cơ quan của Đảng Cộng sản Việt Nam, Nhà nước, tổ chức chính trị - xã hội thì thực hiện theo Nghị định số 26/2015/NĐ-CP ngày 09/3/2015 của Chính phủ; nếu đủ tuổi nghỉ hưu thực hiện theo Nghị định số 46/2010/NĐ-CP ngày 27/4/2010 của Chính phủ quy định về thôi việc và thủ tục nghỉ hưu đối với công chức; Nghị định số 33/2023/NĐ-CP ngày 10/6/2023 của Chính phủ quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố.

Ngoài các chế độ, chính sách quy định tại các Nghị định nêu trên, tiếp tục thực chính sách hỗ trợ đối với cán bộ, công chức, người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã nghỉ việc do sắp xếp ĐVHC theo quy định của tỉnh.

V. TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC CƠ QUAN, TỔ CHỨC, ĐƠN VỊ TRONG VIỆC SẮP XẾP CÁC ĐVHC CẤP XÃ

1. Các phòng, ban, cơ quan chuyên môn của huyện

1.1. Đề nghị Ban Tổ chức Huyện ủy: Chủ trì phối hợp với cơ quan, đơn vị liên quan xây dựng kế hoạch; tổ chức rà soát, lập phương án sắp xếp bộ máy tổ chức Đảng, đoàn thể, bố trí, sử dụng đội ngũ cán bộ thuộc diện Huyện ủy quản lý của đơn vị hành chính mới sau khi sắp xếp xong.

Hướng dẫn cán bộ hoàn thiện hồ sơ đề nghị giải quyết chế độ, chính sách diện dôi dư sau khi sắp xếp.

1.2. Đề nghị Ủy ban MTTQ và các đoàn thể huyện: Tập trung tuyên truyền bằng nhiều hình thức để cán bộ, đảng viên và nhân dân hiểu, đồng tình thực hiện Đề án; phối hợp cơ quan, đơn vị và các xã, thị trấn tổ chức tốt việc lấy ý kiến cử tri theo quy định; rà soát, lập phương án sắp xếp bộ máy, đội ngũ cán bộ theo quy định.

1.3. Phòng Nội vụ huyện

Tham mưu giúp Huyện ủy và Ủy ban nhân dân huyện xây dựng Đề án, Kế hoạch sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã; theo dõi tiến độ thực hiện, đôn đốc các ngành, cơ quan, đơn vị và các xã, thị trấn thực hiện đúng thời gian; tổng hợp và hoàn thiện hồ sơ báo cáo Huyện ủy, UBND huyện gửi Sở Nội vụ, UBND tỉnh.

Chủ trì phối hợp với cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức rà soát, xây dựng phương án sắp xếp tổ chức bộ máy chính quyền cơ sở, đội ngũ cán bộ, công chức, người hoạt động không chuyên trách xã, thị trấn và đơn vị sự nghiệp trường học,

Hướng dẫn hoàn thiện hồ sơ đề nghị cấp trên giải quyết chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức diện dôi dư sau khi sắp xếp.

1.4. Phòng Tài nguyên - Môi trường: Chủ trì phối hợp với các cơ quan, đơn vị, UBND các xã rà soát lại toàn bộ diện tích đất của các xã được sắp xếp, xác định diện tích đất sử dụng, quy hoạch; hoàn thiện hồ sơ phục vụ việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho đơn vị mới theo quy định hiện hành.

1.5. Phòng Tài chính - Kế hoạch: Hướng dẫn các xã, thị trấn rà soát, thống kê cơ sở vật chất hiện có, hướng dẫn bàn giao cơ sở vật chất về ĐVHC mới được

thành lập; phối hợp với cơ quan, đơn vị liên quan xử lý tài sản bảo đảm sử dụng hiệu quả. Tham mưu Huyện uỷ, UBND huyện bố trí kinh phí thực hiện Đề án

1.6. Phòng Văn hóa - Thông tin: Hướng dẫn thực hiện các thiết chế văn hóa, xây dựng phong trào văn hoá, văn nghệ; phong trào luyện tập thể dục, thể thao; xây dựng nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang, tổ chức lễ hội; phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá"; xây dựng gia đình văn hoá, làng văn hoá, bảo vệ các di tích lịch sử - văn hoá trên địa bàn; phối hợp các cơ quan, đơn vị thực hiện tốt công tác tuyên truyền trước, trong và sau khi thực hiện sắp xếp.

1.7. Đài phát thanh: Tổ chức tốt công tác tuyên truyền sâu rộng chủ trương, Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII và các Kế hoạch, Nghị quyết của Quốc Hội, của Bộ Chính trị; của Chính phủ và Đề án, Kế hoạch sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã trên các phương tiện thông tin đại chúng tới toàn thể cán bộ, đảng viên và nhân dân nhằm tạo sự đồng thuận và thống nhất cao trong nhận thức và hành động.

2. Các xã, thị trấn thực hiện sắp xếp

Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền rộng rãi đến cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân trên địa bàn hiểu rõ về chủ trương của Trung ương, của Tỉnh và các quy định về sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã, qua đó tạo sự đồng thuận của cán bộ, đảng viên và cộng đồng dân cư;

Rà soát thực trạng cơ sở vật chất, đội ngũ cán bộ, công chức của địa phương; Xây dựng phương án sắp xếp, bố trí và tổ chức kiện toàn chức danh theo quy định; Hướng dẫn, hoàn thiện hồ sơ trình cấp có thẩm quyền giải quyết chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức diện dôi dư sau khi sắp xếp.

Tổng hợp, đánh giá cơ sở vật chất, từng bước khắc phục khó khăn để bảo đảm mọi hoạt động của ĐVHC mới diễn ra bình thường.

Nắm bắt tư tưởng cán bộ đảng viên và nhân dân, giải quyết kịp thời những khó khăn vướng mắc, phối hợp chặt chẽ với cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức thành công lấy ý kiến của nhân dân về sắp xếp,

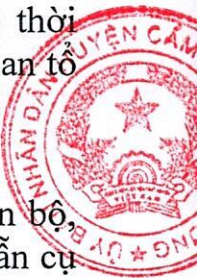
3. Các ban, ngành, cơ quan, đơn vị có liên quan

Theo chức năng, nhiệm vụ, thực hiện tuyên truyền sâu rộng đến cán bộ, đảng viên, hội viên và nhân dân về Đề án, chủ động giải quyết và hướng dẫn cụ thể các xã, thị trấn thực hiện những nội dung liên quan đến chức năng, nhiệm vụ; tạo điều kiện thuận lợi nhất cho nhân dân khi có nhu cầu giải quyết các loại giấy tờ do thay đổi tên ĐVHC.

VI. KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ

1. Kết luận

Việc thực hiện sắp xếp xã Thạch Lỗi và thị trấn Cẩm Giang để thành lập thị trấn Cẩm Giang; sắp xếp xã Cẩm Điền và xã Cẩm Phúc để thành lập xã Phúc Điền là phù hợp với xu thế phát triển.



2. Kiến nghị, đề xuất

Đề nghị Tỉnh kịp thời có văn bản hướng dẫn giải quyết chế độ cho đội ngũ cán bộ, công chức dôi dư do sắp xếp theo hướng hỗ trợ thêm kinh phí ngoài quy định hiện hành của trung ương nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho công tác sắp xếp cán bộ, công chức.

Đề nghị tỉnh quan tâm bố trí kinh phí để hỗ trợ đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng kết nối giao thông giữa các thôn, khu dân cư, xây trụ sở làm việc tại trung tâm đơn vị hành chính mới; tạo điều kiện về cơ chế, chính sách để đơn vị hành chính mới có điều kiện phát triển kinh tế - xã hội, thu hút đầu tư, phát triển dịch vụ, nhằm nâng cao đời sống nhân dân để khẳng định chủ trương thực hiện sắp xếp là đúng.

Đề nghị tỉnh có văn bản hướng dẫn, quy định cụ thể, đồng bộ việc chuyển đổi các loại giấy tờ cho nhân dân và không thu các loại lệ phí do thay đổi tên đơn vị hành chính.

Trên đây là Đề án sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã giai đoạn 2023-2025 huyện Cẩm Giàng./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (b/c);
- Sở Nội vụ (b/c);
- BTV Huyện ủy (b/c);
- TT HĐND, Lãnh đạo UBND huyện;
- Các cơ quan, đơn vị, xã thị trấn liên quan;
- Lưu VP, NV.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Trần Văn Quyết

